TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24-01-2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tuấn và ông Nguyễn Văn Thành.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2024/QĐST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị La Ngọc Q, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 28/10/2024, lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị La Ngọc Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn, chị La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T được tự do tìm hiểu nhau và tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 18/02/2020. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn lớn cho đến đầu năm 2021 vợ chồng phát sinh mẫu thuẫn, thường xuyên cãi vã vì La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống không thể hòa hợp, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Chị La Ngọc Q và anh Hoàng

Văn T đã ly thân từ giữa năm 2022 cho đến nay. Chị La Ngọc Q xác định, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị La Ngọc Q được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản xác minh ngày 06/11/2024, ông Lê Văn G, Phó trưởng Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin: Qua tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư xác nhận công dân Hoàng Văn T, sinh năm 1998 có hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi tạm trú: Không, hồ sơ khai báo tạm vắng: Không.

Tại Biên bản xác minh ngày 06/11/2024, bà Nông Thị I cung cấp thông tin như sau: Bà là mẹ đẻ của anh Hoàng Văn T, sau khi chị La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T kết hôn thì ở với gia đình nhà bà tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì, khoảng năm 2022, chị La Ngọc Q đi làm công ty ở Bắc Ninh thì hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Hoàng Văn T bảo chị La Ngọc Q đã có người khác rồi. Anh Hoàng Văn T đi làm xa ít khi về nhà nhưng bà vẫn thường xuyên liên lạc với con và anh Hoàng Văn T bảo cũng biết chị La Ngọc Q nộp đơn ly hôn lên Tòa nhưng do bận đi làm không về, tùy La Ngọc Q khác giải quyết. La Ngọc Q làm đơn xin ly hôn thì tùy các con quyết định.

Ông Hoàng Gia T, Trưởng thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin như sau: Anh Hoàng Văn T hiện tại có mặt ở địa phương hay đi làm Công ty ông không nắm được. Ông có được biết Chị La Ngọc Q kết hôn với anh Hoàng Văn T năm nào ông không nhớ. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ông không nắm được, chỉ biết hai vợ chồng lấy nhau mấy năm rồi nhưng chưa có con.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn chị La Ngọc Q vắng mặt nhưng đã có lời khai và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 18/02/2020 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm, yêu thương nhau. Từ năm 2021 vợ chồng

phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2022 đến nay, không ai có hành động gì để hàn gắn tình cảm. Chị La Ngọc Q xin ly hôn với anh Hoàng Văn T là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị La Ngọc Q được ly hôn với anh Hoàng Văn T. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đề nghị xem xét giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị La Ngọc Q vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện đã có lời khai, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Văn T đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn". Bị đơn anh Hoàng Văn T; cư trú tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 18/02/2020 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống có mâu thuẫn từ năm 2021 do bất đồng quan điểm, không còn quan tâm, yêu thương nhau và sống ly thân từ năm 2022 đến nay, không ai có hành động gì để hàn gắn tình cảm. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị La Ngọc Q và anh Hoàng Văn T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị La Ngọc Q là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị La Ngọc Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị La Ngọc Q được ly hôn với anh Hoàng Văn T. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2020 đăng ký ngày 18/02/220 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn).*

2. Về án phí: Nguyên đơn chị La Ngọc Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị La Ngọc Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2024/0002722 ngày 30/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện Lộc Bình;
- UBND xã H, huyện Lộc Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Huyền